

Cuộc Hành Quân vùng trách nhiệm Trại Ben Het

Ngày 22/03/1969

Đại Đội 243 Mike Force, Tiểu Đoàn 4 Lực Lượng Tiếp URG

B17/ C2/LLĐB

BDQ Nguyễn Tiến Qua.



Tháng 2 năm 1969, Tiểu Đoàn đang đóng quân tại Qui Nhơn thì có lệnh của B17/C2/LLĐB. Tiểu Đoàn phải di chuyển lên Kontum gấp. Đến Kontum, TĐ được đưa vào đóng quân tại góc đường Hùng Vương và Mạc Đĩnh Chi, phía bên phải là BCH/B12. Trưởng trại B12 là Đ/Uy Tước. Bản Doanh B12 là trại Lê Quang Nghĩa. Bảng hiệu màu vàng đậm chữ đỏ. Trại của TĐ Mike Force có tên là trại Mang Điệp. Trại này, trước khi

TĐ4/Mike Force đến đã có 2 ĐĐ, quân số mỗi ĐĐ là 80 người. Khi TĐ4 đến trại, 2 ĐĐ này sát nhập vào, tuy nhiên TĐ vẫn có 3 ĐĐ nhưng quân số mỗi ĐĐ lên đến 130 người. Đại Đội Trưởng ĐĐ1 vẫn do Cherry chỉ huy. ĐĐ2 do anh H'Ngôn chỉ huy và ĐĐ3 vẫn do tôi chỉ huy.

Khi còn ở Qui Nhơn thì TĐ có khu gia binh cho gia đình binh sĩ, về Kontum, trại chật hẹp, gia đình binh sĩ phải ra khu Võ Lâm mướn nhà ở, bởi vậy khu Võ Lâm trở nên náo nhiệt ồn ào.

Khi TĐ về Kontum thì TDT thuyên chuyển đi làm trưởng trại Polei Kleng. (Đơn vị này về sau đồng hóa thành TĐ62 BĐQ/Biên Phòng). TDT mới là Tr/Uy Nguyễn Quý Định. TDP là Tr/Uy Nguyễn Xuân Hợp, ông là bào đệ của Đại tá Nguyễn Hợp Đoàn, lúc bấy giờ là Tỉnh Trưởng tỉnh KonTum (Tr/Uy Hợp có bộ râu rất đặc biệt, râu mọc đầy cỏ). Sau khi sát nhập quân số và gia đình binh sĩ đã có nơi ăn chốn ở ổn định thì lệnh hành quân cũng ban hành.

Ngày 19/03/1969, ĐĐ1 (tức 241) được quân xa cơ hưu chở lên Dak To để Trực thăng đưa lên đồi 1001 ở Tân Cảnh. ĐĐ1 hoán đổi cho 1 ĐĐ BĐQ thuộc TĐ11/BĐQ. Đại Đội này về lại Dak To để tăng viện cho 2 ĐĐ thuộc TĐ11/BĐQ. Hai ĐĐ này đang chạm địch rất nặng tại ngọn đồi thưa, hướng Tây Nam trại Ben Het. Trên đỉnh đồi 1001 nhìn trận địa rất gần.

Đoạn đường từ Dak To lên Tân Cảnh khoảng 20 cây số, bên phải là BenHet, bên trái là Tân Cảnh. Từ Tân Cảnh vào sâu bên trong có đồn Ngọc Hồi, khu này xưa kia đã là mệt khu của VC. Ra khỏi Dak To, qua một cầu nhỏ, nước suối bên dưới đục ngầu quanh năm.

Ngày 20/03/1969, ĐĐ2 (tức 242) do H'Ngôn chỉ huy cũng được quân xa cơ hưu chở đi Dak To. Xe di chuyển qua đường Phan Đình Phùng, ngang qua MACV, chạy qua Ngô Trang rồi đổ quân tại Dak To. Tại đây, ĐĐ 242 tìm phương hướng tiến đến trại Dak Sang. Trại Dak Sang đã bị VC vây hãm cả tháng nay, đường bộ bị cộng quân cắt, mọi tiếp tế đạn dược thực phẩm đều do phi cơ C130 thả dù. Trước khi bị vây hãm, đường bộ vào Dak Sang đi ngang qua sông Dak Bla, qua khu gia binh TĐ42 thành Dak Pha, qua căn cứ Tango, qua thêm con suối nhỏ mới thẳng tới trại.



Ngày 21/03/1969, đúng 8 giờ sáng, ĐĐ3 (tức ĐĐ 243), xuất quân. Quân xa cơ hưu cũng đi theo đúng đường đi của ĐĐ 242, qua Ngô Trang nhưng không vào tới Dak To mà đỗ quân tại làng Kon Hring. Làng nằm bên phải đường, ngay khúc quanh cách cầu Dak To khoảng 5km. Đỗ quân tại đây, vì vào Dak To thì địch quân có thể nhìn thấy từ các đồi cao.

Xuống xe, tôi cho binh sĩ ăn mì trong những hàng rào cây và tung trung đội từ từ vây vòng tròn quanh làng để đóng quân. Tôi dẫn theo một toán viễn thám đi vào làng tìm gấp trưởng làng. Tôi làm quen và được trưởng làng cho xem hình cháu nội tên Puih Ngak hiện đang là lính thuộc ĐĐ 242 của H'Ngôn. Trưởng làng cho hay, VC về đông lăm, cả tháng nay và tuần trước có vào làng thu gạo và nói khi chiếm được Kontum, sẽ hoàn trả gấp 5 gấp 10. VC nói mượn gạo vì đoàn thanh niên hỏa tiến mang gạo từ đồng bằng lên, chưa đến kịp. Tôi từ giã và dặn nếu VC có trở lại đây thì đừng nói gì cả, ông gật đầu.

Tôi lệnh cho các Tr/Đ lo cơm nước và chế sẵn 1 bịch cơm sấy cho buổi chiều. Tại chỗ đóng quân, tôi chợt nghĩ có lẽ cuộc hành quân này quan trọng nên bên phía Mỹ cho 2 thông dịch viên. Một người tên Lê Văn Hương và một người tên Thạch Khanh gốc Miên. Bên LLĐB Việt Nam cũng thay người mới. Tr/Sĩ Nhất Vinh người Huế và Tr/Sĩ Nhất Phương người KonTum; anh Phương này có biệt danh là Phương râu. (xem thêm chú thích về anh này).

Đúng 2 giờ chiều tôi cho xuất phát phương giác 5800 gióng thăng lên núi dài. Từ núi Dài, Trại Ben Het ở hướng Tây còn trại Dak Sang ở hướng Đông. Đến 6 giờ chiều, trời chạng vạng tối thì quân đến đỉnh núi Dài. Tôi cho anh em dừng quân và báo về TĐ tọa độ đóng quân đêm. Đất vùng này mềm nên chỉ khoảng nửa giờ sau, anh em đã có hầm hố phòng thủ. Tôi rất mừng vì có hầm hố phòng thủ, nếu VC pháo kích hay tấn công, chúng tôi cũng có thể cầm cự vững vàng.

Đúng 12 giờ đêm, tôi nghe tiếng súng cối VC bắn đi. Tôi cho lệnh xuống hầm và lấy địa bàn đo phương giác tìm nơi VC đặt súng cối. Sau đó VC bắn thêm 8 trái đạn nữa. Ban 3 trại Ben Het gọi máy cho biết VC pháo TD11 BDQ và hỏi xin tọa độ đặt súng của VC, tôi cho họ phương giác để họ phản pháo. Tọa độ địch đặt súng cách nơi tôi đóng quân khoảng 500 mét. Sau quả đạn 105 li đầu, tôi báo đã chính xác, trại Ben Het bắn thêm 10 quả đạn nữa. VC ngừng pháo ngay tức khắc. Tôi nói anh em canh gác cẩn thận, 5 giờ sáng xuất quân về hướng VC đặt súng.

Đúng 5 giờ, toán viễn thám đi đầu mang cành lá ngụy trang và mang AK47, 1 M79 và 1 súng tiểu liên hầm thanh. Khoảng 6 giờ sáng, trời còn mờ mờ khói núi, Hoàng viễn thám báo máy nghe tiếng rên la. Tôi cho viễn thám tấn công. 5 phút sau, một tràng M16 và tiếng lựu đạn nổ àm àm. Hoàng gọi về báo cáo 3 địch quân

chết tại chỗ; 1 bị thương gãy chân có mang K54 bên mình. Thu 1 súng cối 82 (mất bàn tiếp hậu), 6 trái đạn 82 li, 3 AK47, 1 K54 và 1 điện thoại quay tay hữu tuyến đang hoạt động. Tôi vừa nghe báo cáo xong thì cũng vừa đến bên Hoàng. Tên VC bị thương quần quanh mình tẩm vải ngụy trang. Sau khi báo sơ khởi về trại Ben Het, tôi nói trại đừng bắn 105 nữa vì tôi đang đứng ngay tọa độ phản pháo hồi khuya. Trong khi Viễn Thám lần theo đường dây điện thoại, tôi quay điện thoại thì đầu dây bên kia lên tiếng trước. “đêm qua bị trúng pháo, em bị thương gãy chân. Bên T10 có gì không mà em gọi không có ai trả lời”? Tôi nói bên này chết 3, khẩu trưởng bị thương nặng. Tên VC bên kia nhận biết ngay vì giọng nói tôi khác với cấp chỉ huy của nó. Nó hỏi “anh là ai” Tôi nói “tao là cợp rừng, tao sẽ tới chỗ mày ngay giờ đây”. Toán viễn thám tìm tên đè lô tiền sát ở cách đó khoảng 100 mét. Tên này cũng bị thương nặng, cũng quần quanh mình tẩm vải ngụy trang như tên trưởng khẩu. Tại đây, viễn thám tịch thu thêm 1 K54 và 1 điện thoại quay tay. Tôi bảo mang tên VC bị thương về lại chỗ đặt súng gặp tôi. Sau đó, tôi hỏi các Tr/Đ Trưởng có thể mang hai tên VC bị thương tới bãi đáp không. Tất cả đều lắc đầu. Ngay lúc đó, Th/Sĩ Smith nói “chúng ta phải rút nhanh vì chậm chân, sẽ bị VC bao vây khó thoát. Vì gấp rút nên cuối cùng chúng tôi bỏ lại 2 thương binh VC sau khi để lại cho họ nước uống. Tôi nghĩ chắc cả hai sẽ chết vì đã mất máu quá nhiều.

Chúng tôi di hành về trại Dak Sang. Tr/đội 1 mang theo cây cối 82 li và 6 trái đạn 82 li, Tr/đội 2 mang theo 3 AK47, viễn thám mang theo hai điện thoại tịch thu. Tôi mang 1 K54 và Th/Sĩ Smith mang 1 K54.

7 giờ sáng, Đại Đội 243 theo phương giác 1700 nhắm thẳng trại Dak Sang tiến tới. 6 giờ chiều bắt tay với toán tiền đồn của trại,

tôi cho đóng quân đêm tại đây chứ không vào trại vì sợ VC pháo kích, vào trại khó xoay trở.

5 giờ sáng hôm sau, xuất phát theo hướng Nam của Dak Sang. Từ đây, theo con đường tiếp tế nối Dak Sang với KonTum. Đi trên đường chừng 3 km, thấy hai ụ súng phòng không nhưng địch quân đã rút đi. Đi thêm khoảng 2km, có một con suối nhỏ, tại đây, chúng tôi gặp một đơn vị nhảy dù. Anh em gặp nhau vui vẻ. Anh Tr/Uý Dù hỏi bên Mike Force đi cả TĐ hay sao mà có súng cối vậy. Tôi cho anh ta biết đó là súng của VC, đơn vị tôi mới tịch thu hôm qua. Anh cho biết về Kontum bằng đường này còn xa lăm và rất nguy hiểm. Đơn vị anh ta vào đây bằng trực thăng. Bãi đổ quân là một đồi tranh cách nơi đây 2km. Tôi nhờ anh Hương thông dịch nói với Th/Sĩ Smith gọi xin trực thăng và cho ĐĐ tiến về bãi đáp. Smith cho hay 30 phút nữa sẽ có 6 trực thăng đến đồi tranh bốc chúng tôi về Kontum. Sáu chiếc trực thăng phải bay 4 chuyến mới xong.

Trại Mike Force có sân bay trong khuôn viên trại nên gia đình binh sĩ đứng ngoài hàng rào bên khu Võ Lâm nhìn vào. Họ ngạc nhiên, không biết ĐĐ nào hành quân mà về sớm vậy. Khi ĐĐ đã về đủ, tôi cho mọi người vào nhà, riêng tôi vào nhà ăn nói Cô Tô chuẩn bị 140 phần ăn vì tôi tính có cả hai toán LLDB Việt Mỹ nữa.

Sau khi cơm nước xong, tôi hỏi Smith để cho anh em ra ngoài trại chơi, ông đồng ý. Tôi đến cổng trại báo cho anh Liết trưởng toán gác cổng biết để anh cho mở cổng trại. Anh Liết người Hội An.

Nhớ lại ngày 19/06/1973, Quân Đoàn Hai có triển lãm vũ khí chiến lợi phẩm ở sân vận động Pleiku. Rất nhiều vũ khí đủ loại, trong đó có 1 xe PT76 do TĐ95/BĐQ tịch thu và một súng cối 82

li do ĐĐ243 tịch thu. Ngoài ra, nhiều súng cộng đồng do Đại Úy Song BĐQ tịch thu năm 1971 tại khúc quanh Quốc Lộ 19 rẽ vào làng Phú Yên.

Cảm ơn các bạn đã đọc bài này. Về phần Mike Force, tôi chỉ kể một hai trận tiêu biểu, những trận khác tôi bỏ qua để dành thời gian viết về những trận chiến sau khi chúng tôi sát nhập vào TĐ96/LĐ21 BĐQ.

Ghi chú thêm:

- Tháng 6/1970 Mike Force giải tán, Tr/sĩ Nhất Phương đi học khóa Sĩ Quan Đặc Biệt. (Khóa 3/70). Khi ra trường về Địa Phương Quân, đồn trú tại ngọn đồi 1001 Tân Cảnh. Vị trí này bị VC tấn công, anh Phương hy sinh tại đây. Năm 1972, tôi dẫn ĐĐ3/TĐ96 BĐQ theo Tiểu Đoàn hành quân Kontum, tôi ghé thăm và chia buồn cùng gia đình anh Phương ở số 55 đường Cha Do KonTum.
- Trong thời gian ĐĐ243 thực hiện cuộc hành quân này, Đ/Uý Nguyễn Văn Láng làm trưởng trại Ben Het. Trước kia, Đ/Uý Láng là trưởng trại Gò Loi ở Hoài Ân, Bình Định. Sau khi trại này chuyển qua Địa Phương Quân, Đ/Uý Láng về B12 làm trưởng trại Ben Het.



